

Số: 06/2025/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 27 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Quỳnh Như

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Đức Trung – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 13/2025/TLST-VDS ngày 03/4/2025 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2025/QĐST-DS ngày 13-8-2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông NVB, sinh năm 1966; nơi cư trú: Số 69 A, phường B, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người bị yêu cầu:* Bà NBYC, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số 69 A, phường B, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông NVB trình bày:

Bà NBYC là em gái của ông, gia đình ông hiện nay chỉ còn ông và bà NBYC, bố mẹ ông và các chị em đều đã mất, bà NBYC không có chồng, con. Từ khi sinh ra và lớn lên bà NBYC đều phát triển bình thường, học xong lớp 12, bà NBYC làm công nhân bình thường nhưng đến cuối năm 1997, đầu năm 1998 sức khỏe của bà sa sút, có biểu hiện khác thường như: kém ăn, đau đầu, mất ngủ, chán nản và bỏ việc. Đến năm 1999, bà NBYC có biểu hiện bất thường như: cảm xúc lẫn lộn, tuyệt vọng, cười nói vu vơ một mình, nhiều lần bỏ đi lang thang, hoang tưởng có tiếng nói trong đầu, hoảng loạn, khóc lóc một mình, chửi bới...Gia đình

đưa bà NBYC đi khám, điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng, bệnh tình có tiến triển được một thời gian. Đến năm 2009 bệnh của bà NBYC tái phát nặng hơn, thường xuyên đi lang thang ngoài đường, ăn uống bần thủ, hoảng loạn khóc nhiều, la hét, mắng chửi, đánh người già và trẻ nhỏ ngoài đường, có lúc không mặc quần áo ra đường, mùa đông lạnh bà NBYC tắm gội nước lạnh, mặc quần áo ướt lên giường nằm, ngủ không đắp chăn dẫn đến sốt cao, viêm màng não, cảm khẫu nhiều ngày, gia đình phải đưa bà vào Bệnh viện Hữu nghị Việt – Tiệp cấp cứu, điều trị. Theo chuẩn đoán của Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng trong thời gian bà NBYC được điều trị thể hiện: Tâm thần phân liệt (F20.0 - ICD 10) và (F20.5 – ICD 10). Từ ngày 12/5/2011 đến nay bà NBYC được nuôi dưỡng tại Trung tâm điều dưỡng người tâm thần Hải Phòng. Vì căn bệnh không thể chữa khỏi, nên ông NVB yêu cầu Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Hải Phòng) tuyên bố bà NBYC, sinh năm 1969; địa chỉ: Số 69 A, phường B, thành phố Hải Phòng bị mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật và đề nghị cử ông NVB là người giám hộ đương nhiên của bà NBYC.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành trưng cầu giám định tâm thần tại Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hoà, Bộ Y tế. Theo bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 198/KL - VPYTW ngày 07/8/2025 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương, Biên Hoà - Bộ Y tế kết luận: *“Tại thời điểm giám định đối tượng NBYC bị bệnh: Tâm thần phân liệt thể di chứng. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.5 – ICD 10. Giai đoạn sa sút tâm thần. Hiện nay, đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Hải Phòng tham gia phiên họp phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ việc Thẩm phán và đương sự đã thực hiện đúng các quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 363, Điều 369 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị căn cứ Điều 22, khoản 3 Điều 53; Điều 54 Bộ luật Dân sự 2015; các điều 149, 370, 371, 372, 376, 377, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của UBTV Quốc Hội; đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông NVB, tuyên bố bà NBYC mất năng lực hành vi dân sự. Ông NVB phải nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà NBYC có địa chỉ tại số 69 A, phường B, thành phố Hải Phòng. Vì vậy, yêu cầu của ông NVB thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[2] Căn cứ các tài liệu đã thu thập, xác minh trong quá trình giải quyết việc dân sự, nhận thấy: Bà NBYC khi sinh ra phát triển bình thường, sau đó khoảng từ năm 1998 sức khỏe có sa sút, đến năm 2009 bệnh tái phát nặng, thường xuyên đi lang thang ngoài đường, ăn uống bần thiêu, hoảng loạn khóc nhiều, la hét, mắng chửi, đánh người già và trẻ nhỏ ngoài đường, có lúc không mặc quần áo ra đường, mùa đông lạnh bà NBYC tắm gội nước lạnh, mặc quần áo ướt lên giường nằm, ngủ không đắp chăn dẫn đến sốt cao, viêm màng não, cảm khẫu nhiều ngày, gia đình phải đưa bà vào Bệnh viện Hữu nghị Việt – Tiệp cấp cứu, điều trị. Theo chuẩn đoán của Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng trong thời gian bà NBYC được điều trị thể hiện: Tâm thần phân liệt (F20.0 - ICD 10) và (F20.5 – ICD 10), hiện tại đã mất khả năng lao động và tự phục vụ bản thân. Việc điều trị căn bệnh này của bà NBYC đến nay không có kết quả, mức độ ngày càng nặng.

[3] Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hải Phòng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 03/2025/QĐ-TCGD ngày 18/7/2025 giám định sức khỏe tâm thần đối với bà NBYC. Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 198/KL - VPYTW ngày 07/8/2025 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương, Biên Hoà - Bộ Y tế kết luận: *“Tại thời điểm giám định đối tượng NBYC bị bệnh: Tâm thần phân liệt thể di chứng. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.5 – ICD 10. Giai đoạn sa sút tâm thần. Hiện nay, đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*.

[4] Từ những phân tích trên, Tòa án căn cứ quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự, chấp nhận yêu cầu của ông NVB, tuyên bố bà NBYC, sinh năm 1969; nơi cư trú: số 69 A, phường B, thành phố Hải Phòng mất năng lực hành vi dân sự.

[5] Đối với yêu cầu của ông NVB đề nghị Toà án cử ông là người giám hộ đương nhiên của bà NBYC. Toà án xét thấy như sau: Theo các tài liệu ông NVB cung cấp gồm giấy chứng tử của các thành viên trong gia đình, xác nhận của hàng xóm, tổ trưởng tổ dân phố, lý lịch tự thuật có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Sở Dầu, quận B (nay là phường B), thành phố Hải Phòng và các tài liệu khác, thể hiện bố mẹ và hai chị gái của bà NBYC đã chết, bà NBYC không có chồng, con. Hiện nay chỉ còn anh trai là ông NVB. Tuy nhiên, ông NVB không phải là người giám hộ đương nhiên của bà NBYC theo quy định tại khoản 3 Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015. Theo Điều 54 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: *“1. Trường hợp người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự không có người giám hộ đương nhiên theo quy định tại Điều 52 và Điều 53 của Bộ luật này*

thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người được giám hộ có trách nhiệm cử người giám hộ”. Do đó, Tòa án không xem xét yêu cầu trên của ông NVB.

[7] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông NVB phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 22, khoản 3 Điều 53; Điều 54 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của UBTV Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông NVB về việc: Tuyên bố bà NBYC, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số 69 A, phường B, thành phố Hải Phòng mất năng lực hành vi dân sự.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông NVB phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0002677 ngày 02/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 – Hải Phòng). Ông NVB đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 3 – Hải Phòng;
- Phòng THADS Khu vực 3 – Hải Phòng;
- Người yêu cầu;
- UBND phường B – Hải Phòng
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quỳnh Như